

Bản án số: **76/2018/HS-ST**
Ngày: 21-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Công Chủ

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: **Ông Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Bà Đặng Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Â, sinh ngày 07/7/1998 tại Châu Thành, An Giang; Nơi cư trú: Ấp V Q, xã V A, huyện C T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị Mỹ H, sinh năm 1981. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Trọng Â bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2018 đến nay. Bị cáo Ân có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Trương Thị A**, sinh năm 1963 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B Th, xã B Th, huyện P Q, Kiên Giang.

Người làm chứng: Bà **Đỗ Thị Ph**, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B Th, xã B Th, huyện P Q, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/02/2018 Nguyễn Trọng Â một mình đi bộ từ ấp R Tr, xã B Th đến trụ sở UBND xã B T để đi ra Cảng tàu thuộc ấp Đ Ch, xã B Th để về quê ăn tết. Trên đường đi do không có tiền nên Â nảy sinh ý định tìm người có tài sản để cướp tài sản lấy tiền về quê. Â lấy 01 cây dao cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại cắt trong người và ra đường ngồi đợi. Khoảng 18 giờ 30 phút, Â phát hiện bà Trương Thị A và bà Trương Thị Ph đang đi bộ, bà Ph có mang dây chuyền vàng trên cổ, Â cầm dao xông đến kẹp cổ bà A và bà Ph nhưng bà Ph vùng ra chạy thoát và kêu cứu. Â dùng dao kề vào cổ bà A uy hiếp yêu cầu đưa tài sản, đồng thời kéo bà A vào bìa rừng khoảng 30m để lục soát tài sản trên người bà A, trong lúc đang lục soát thì bà A chụp được cây dao, cùng lúc này anh Trần Ngọc S (người được bà Ph cho hay) chạy đến nơi và kêu lớn tên bà A, Â sợ nên bỏ chạy vào rừng sau đó bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ: 01 cây dao dài 22cm, cán bằng nhựa mà vàng dài 9cm, lưỡi kim loại màu trắng dài 13cm, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSPQ ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Â về tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Â về tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS; điểm s, g khoản 1 Điều 51 BLHS, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 BLHS; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Â từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại bà Trương Thị A không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao dài 22cm, cán bằng nhựa mà vàng dài 9cm, lưỡi kim loại màu trắng dài 13cm, đã qua sử dụng.

Bị cáo Â không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình thực hiện đúng như bản cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng Á đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P Q truy tố.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/02/2018 do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Trọng Á lấy 01 cây dao cán vàng không chế bà A để cướp tài sản, bị hại chống trả lại hành vi trên của bị cáo, sau đó bị cáo bị bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Á phạm vào tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cướp tài sản là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì lợi ích của bản thân mà bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử nghị xem xét nghị cần chấp nhận yêu cầu này của bị hại. Ngoài ra khi thực hiện tội phạm, bị cáo chưa gây ra thiệt hại gì lớn đối với bị hại, bị hại chưa mất tài sản gì và tinh thần cũng không bị ảnh hưởng gì lớn.

Đối với đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 BLHS của Viện đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại bà Trương Thị A không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về vật chứng: Đối với cây dao mà bị cáo dùng để khống chế bị hại đây chính là công cụ dùng vào việc phạm tội của bị cáo, vì vậy cần áp dụng Điều 46, Khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 22cm, cán bằng nhựa mà vàng dài 9cm, lưỡi kim loại màu trắng dài 13cm, đã qua sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trọng Â** phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Trọng Â 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 22cm, cán bằng nhựa mà vàng dài 9cm, lưỡi kim loại màu trắng dài 13cm, đã qua sử dụng. (Vật chứng trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P Q theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/5/2018).

4. Về án phí: Bị cáo Â phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án án để xin xét xử cấp phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- Chi cục THADS huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Triều